

HIỆU QUẢ LIÊN KẾT GIỮA TRƯỜNG DẠY NGHỀ VÀ CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ TRONG QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. ĐỖ THANH VÂN
Trường Cao đẳng Nghề TP. Hồ Chí Minh

1. Đặt vấn đề

Tại các quốc gia có nền công nghiệp và giáo dục phát triển như Thụy Sĩ, Nhật Bản, Hàn Quốc, ..., hệ thống các trường dạy nghề đóng vai trò quan trọng, việc đào tạo nghề được tiến hành trong công ty, xí nghiệp và đã chứng tỏ rất hiệu quả. Tiêu biểu như tại Thụy Sĩ, theo Báo cáo giáo dục năm 2010 của quốc gia này do Trung tâm Phối hợp nghiên cứu giáo dục Thụy Sĩ công bố, có đến 70% học sinh nước này sau khi hết cấp 2 tiếp tục học tập tại các trường dạy nghề và có thể tìm được việc làm ổn định sau khi tốt nghiệp trường dạy nghề bắt nguồn từ kết quả của mô hình đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp.

Theo Tạp chí Time, vào năm 2012, có đến 58.000 doanh nghiệp Thụy Sĩ tham gia các chương trình đào tạo nghề ở quốc gia này. Nhờ đó, đã thu hẹp khoảng cách giữa kiến thức, kĩ năng nghề được trang bị trong các trường dạy nghề và thực tiễn công nghệ sản xuất trong các doanh nghiệp, học viên được đào tạo từ mô hình này sẽ đáp ứng tốt nhu cầu của doanh nghiệp, cơ cấu nguồn lực đạt hiệu quả cao. Trong khi đó, mối quan hệ của các cơ sở đào tạo nghề với các doanh nghiệp ở nước ta hiện nay còn khá mới. Điều này cũng ảnh hưởng lớn đối với học sinh, sinh viên khi tốt nghiệp tại các cơ sở dạy nghề khi được tuyển dụng vào làm việc trong các doanh nghiệp.

Do vậy, Tiêu chuẩn 2 của Tiêu chí 3 trong hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường cao đẳng nghề do Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành có quy định [1]:

"Thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học; thiết lập được mối liên hệ chặt chẽ với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: a) đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo để đáp ứng yêu cầu học tập của người học; b) có sự liên kết chặt chẽ với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong quá trình đào tạo; c) định kì thu thập ý kiến đánh giá của cán bộ quản lí, giáo viên, người học về chất lượng của các phương thức đào tạo so với mục tiêu đã đề ra".

Quy định này yêu cầu các cơ sở dạy nghề muốn đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng dạy nghề thì bắt buộc phải có sự liên kết chặt chẽ với các doanh

nghiệp để mở ra cơ hội việc làm cho các học sinh khi tốt nghiệp trường dạy nghề. Ngoài ra, việc quy hoạch đào tạo nghề cũng cần gắn chặt với định hướng chủ yếu vào việc đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động, nhu cầu học của người học và xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế cũng như yêu cầu sử dụng lao động của địa phương, ngành để tận dụng hiệu quả nguồn nhân lực tại chỗ, về lâu dài sẽ giúp giải quyết tình trạng phát triển không đồng đều giữa các khu vực trong cả nước. Như vậy, học sinh sẽ không rơi vào tình trạng vì thi rớt đại học, cao đẳng mới phải bắt đầu đi theo học nghề mà do đã được định hướng ngay từ đầu.

2. Thực trạng mối liên kết đào tạo nghề giữa doanh nghiệp và các trường dạy nghề tại TP. Hồ Chí Minh

2.1. Thực trạng mối liên kết đào tạo nghề giữa doanh nghiệp và Trường Cao đẳng nghề TP. Hồ Chí Minh

Trong thực tế, khi tuyển người làm việc thì các doanh nghiệp yêu cầu có bằng đại học trở lên, tuyển lao động thì đa số doanh nghiệp chỉ cần lao động phổ thông. Từ đó, dẫn đến suy nghĩ chung cho rằng nếu là lao động phổ thông thì không cần phải đi học nghề, còn nếu là người có khả năng học thì đi học đại học vẫn tốt hơn. Đây là một trong những khó khăn của các cơ sở dạy nghề nói chung và Trường Cao đẳng Nghề TP. Hồ Chí Minh nói riêng.

Trong những năm qua, Trường Cao đẳng Nghề TP. Hồ Chí Minh đã xây dựng được mô hình liên kết đào tạo và cung ứng lao động có tay nghề cao cho các doanh nghiệp thông qua các loại hình đào tạo: đào tạo tập trung, đào tạo tại cơ sở sản xuất kinh doanh, đào tạo theo nhu cầu của xã hội và theo địa chỉ nhằm liên kết có hiệu quả cơ sở vật chất kĩ thuật. Trường đã tạo mối quan hệ, liên kết và hợp đồng với các doanh nghiệp như: Ban Quản lí các khu chế xuất và khu công nghiệp TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh REE, Công ty Cổ phần Chế Tạo Máy SINCO, Công ty Ford Việt Nam, Công ty Thái Sơn (Bộ Quốc Phòng), Siêu thị điện máy Nguyễn Kim, ... Thông qua lễ phát bằng tốt nghiệp hàng năm, trường tổ chức kết hợp ngày hội việc làm và mời các

doanh nghiệp đến tham gia tuyển dụng trực tiếp, đồng thời tiến hành kí kết hợp đồng ghi nhớ với các doanh nghiệp mới để giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Các khoa chuyên môn đã thường xuyên cử giáo viên đến các doanh nghiệp khảo sát công nghệ sản xuất để xây dựng các nội dung chương trình và tổ chức đào tạo nghề cho công nhân trực tiếp đứng máy sản xuất trên các dây chuyền hiện đại. Qua đó, trường xây dựng và triển khai đào tạo các nghề mới, các nghề mà xã hội đang có nhu cầu tuyển dụng.

Việc gắn kết giữa Trường Cao đẳng Nghề TP. Hồ Chí Minh với các doanh nghiệp, thực tiễn cho thấy chất lượng và hiệu quả của việc đào tạo nghề tăng lên rõ rệt, điều này cho thấy sự đúng đắn và rất cần thiết.

Tuy nhiên, hiện nay trường chỉ liên kết đào tạo với những đơn vị, doanh nghiệp đã có mối quan hệ trước; còn những đơn vị khác, rất khó tiếp cận vì nhiều lí do. Phần lớn doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, chưa có chiến lược về nguồn nhân lực nên khó dự báo nhu cầu lao động để “đặt hàng” với các trường; nền kinh tế gặp khá nhiều khó khăn cũng khiến doanh nghiệp thờ ơ với việc liên kết đào tạo. Hơn nữa, do thiếu kết hợp với doanh nghiệp mà trường chưa thực sự đào tạo theo “đầu ra”. Ví dụ như một số doanh nghiệp công nghệ sản xuất đã chuyển sang tự động hóa từ lâu trong khi trường vẫn truyền kiến thức cho người lao động theo những nội dung rất cũ, công nghệ lạc hậu nên sau khi tiếp nhận doanh nghiệp phải đào tạo lại cho người lao động. Điều này gây mất thời gian và công sức; việc chậm cập nhật những thành tựu khoa học, thực tiễn công nghệ sản xuất để đổi mới chương trình đào tạo; việc huy động đội ngũ thợ giỏi của doanh nghiệp tham gia giảng dạy, đánh giá chất lượng đào tạo chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Nguyên nhân chủ yếu vẫn là chưa có cơ chế ràng buộc doanh nghiệp tham gia đào tạo với nhà trường. Cơ chế, chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề chưa thực sự hấp dẫn. Do vậy, dẫn đến tình trạng là mối liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp với cơ sở dạy nghề chưa thật sự được thiết lập, còn tình trạng đổ lỗi cho nhau như doanh nghiệp cho rằng trường dạy nghề đào tạo không đạt yêu cầu của doanh nghiệp, còn trường dạy nghề lại nói doanh nghiệp không thiết tha với việc gắn kết với trường dạy nghề dẫn đến việc sự tham gia của doanh nghiệp vào hoạt động dạy nghề còn thụ động. Đây là những nguyên nhân khiến mối liên kết doanh nghiệp – các trường dạy nghề chưa đạt đến ngưỡng cần phải có.

2.2. Trong tình hình kinh tế TP. Hồ Chí Minh hiện nay, cần thiết phải xây dựng mô hình liên kết đào tạo giữa cơ sở dạy nghề với doanh nghiệp

Trong Báo cáo mới nhất về Năng lực cạnh tranh toàn cầu năm 2012 - 2013 được Diễn đàn Kinh tế Thế giới WEF công bố đầu năm 2013 với dữ liệu thống kê và khảo sát từ 144 quốc gia tính đến hết năm 2011 cho thấy, Việt Nam đứng ở vị trí thứ 75/144 của Bảng xếp hạng. Cuối năm 2012, Tổ chức Lao động quốc tế ILO công bố báo cáo về tình hình thị trường nhân lực tại Châu Á - Thái Bình Dương. ILO khuyến nghị Việt Nam cần nâng cao chất lượng nhân lực khi ước tính khoảng một nửa lao động nước ta đang hoạt động tại các ngành sản xuất cấp thấp. Tình trạng này khiến sức cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam giảm sút.

Trong năm 2012, nền kinh tế xã hội tiếp tục gặp nhiều khó khăn, giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào tiếp tục tăng trong khi thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước bị thu hẹp, các doanh nghiệp đang gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh và quá trình tái cơ cấu nguồn nhân lực. Nhiều doanh nghiệp đang nỗ lực vượt qua giai đoạn khó khăn của nền kinh tế bằng cách thu hẹp quy mô sản xuất, cắt giảm tối đa chi phí kinh doanh, tái cơ cấu nguồn nhân lực.

Lãnh đạo thành phố đã tập trung chỉ đạo và có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đang dẫn phát huy hiệu quả. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ hiện đã có xu hướng phục hồi sản xuất kinh doanh.

Mặt khác, nguồn lao động hiện nay đang tăng trong lúc nhu cầu tuyển dụng lao động của thành phố đang có xu hướng giảm, áp lực cạnh tranh tìm kiếm việc làm dành cho sinh viên mới ra trường khá lớn. Trong khi đó, nhà tuyển dụng có nhiều lựa chọn từ nguồn cung đa dạng, họ quan tâm về chất lượng, kinh nghiệm, kĩ năng, trình độ ngoại ngữ. Vì vậy, số sinh viên mới tốt nghiệp khó tìm được công việc phù hợp với ngành nghề mà phải chấp nhận làm các công việc khác, mang tính thời vụ, bán thời gian hoặc thất nghiệp do chưa thể đáp ứng được ngay nhu cầu của doanh nghiệp.

Với những lí do trên, hiện nay cần thực hiện mô hình người học nghề học lí thuyết vài tháng tại trường, sau đó thực hành tại doanh nghiệp. Người học kết hợp giữa việc học trong một môi trường có sự gắn gũi với thực tế sản xuất của doanh nghiệp để có kiến thức và kĩ năng thực tế, đặc biệt là kiến thức và kĩ năng phù hợp với thực tiễn công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và học ở một nơi có năng lực chuyên môn về sư phạm và nghiệp vụ dạy nghề của các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề để được

cung cấp khối kiến thức lí thuyết về cơ bản nhiều hơn.

Đây là mô hình gắn kết có hiệu quả cao, mang lại lợi ích thiết thực: Người học được tiếp cận công nghệ sản xuất và ổn định việc làm sau khi tốt nghiệp; Nhà trường tiết kiệm được chi phí mua sắm vật tư thực tập và trang thiết bị, nâng cao trình độ giảng dạy và tiếp cận công nghệ sản xuất cho đội ngũ giáo viên; Doanh nghiệp có được nguồn lao động có tay nghề đạt chuẩn yêu cầu của sản xuất mà không phải đào tạo.

3. Một số giải pháp thực hiện mô hình đào tạo nghề giữa cơ sở dạy nghề liên kết với doanh nghiệp

3.1. Tổ chức, quản lí mối liên kết để có hiệu quả thiết thực mang lại lợi ích cả các bên

Để tổ chức, quản lí tốt mối liên kết này, trước tiên là nhận thức và sự quyết tâm của lãnh đạo nhà trường và doanh nghiệp đối với lợi ích của mối liên kết này. Việc đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp còn khá mới mẻ ở nước ta, nên chưa tích lũy được kinh nghiệm trong hợp tác. Do đó, cần phải có quyết tâm rất cao từ hai phía.

Thứ hai, doanh nghiệp phải có chiến lược phát triển nhân sự cụ thể để phía nhà trường biết được ngành nghề, nhu cầu chất lượng nguồn nhân lực mà phía doanh nghiệp cần tuyển dụng.

Thứ ba, nhà trường cũng phải có chiến lược phát triển rõ ràng, nhất là các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy nghề; cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình giáo trình.

Thứ tư, cả hai phía đều cần phải có các bộ phận chuyên trách thực hiện công việc hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp để tổ chức điều phối các hoạt động đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp.

Thứ năm, cùng kí kết hợp đồng chặt chẽ.

3.2. Cần có những biện pháp cụ thể về cơ chế, chính sách, quy định để nâng cao hiệu quả mối liên kết đào tạo giữa cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp, Nhà nước

- Có chính sách giảm thuế hoặc có chính sách ưu đãi đối với những doanh nghiệp tham gia liên kết đào tạo nghề với các trường; khen thưởng thâm niên tham gia công tác đào tạo của doanh nghiệp với nhà trường và đạt hiệu quả cao;

- Trong chương trình đào tạo nghề cần quy định cụ thể số giờ thực tập sản xuất tại doanh nghiệp, xem kết quả thực tập sản xuất là một trong những điều kiện xếp loại tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên;

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật về dạy nghề; sửa Luật Dạy nghề và các quy định liên quan đến dạy nghề trong các văn bản quy phạm pháp luật

khác; hoàn thiện cơ chế, chính sách về dạy nghề, học nghề; có chính sách đãi ngộ, thu hút giáo viên dạy nghề; thực hiện cơ chế đặt hàng đào tạo cho các cơ sở dạy nghề, không phân biệt hình thức sở hữu; chính sách đối với người lao động qua đào tạo nghề; chính sách đào tạo liên thông, hỗ trợ người học nghề; chính sách đối với một số nghề đặc thù, nghề xã hội có nhu cầu nhưng khó thu hút học sinh vào học nghề.

4. Kết luận

Việc gắn kết giữa cơ sở dạy nghề với các doanh nghiệp, thực tiễn cho thấy chất lượng và hiệu quả của việc đào tạo nghề tăng lên rõ rệt, điều này cho thấy sự đúng đắn và rất cần thiết. Nhà trường tiếp tục đa dạng hóa các loại hình và phương thức đào tạo: đào tạo tập trung tại trường, đào tạo tại cơ sở sản xuất kinh doanh, đào tạo theo nhu cầu của xã hội và theo địa chỉ sử dụng nhằm liên kết có hiệu quả trong việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất kĩ thuật, tránh lãng phí cho xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, *Quy định hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường cao đẳng nghề*, Hà Nội, 2008.
2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Quy định về quy trình kiểm định*, Hà Nội, 2011.
3. Trường Cao đẳng Nghề TP. Hồ Chí Minh, *Báo cáo kết quả tự kiểm định*, TP. Hồ Chí Minh, 2008.
4. Vụ Kiểm định Chất lượng dạy nghề, *Chương trình bồi dưỡng tự kiểm định chất lượng dạy nghề*, Hà Nội, 2012.
5. Đỗ Thanh Vân, *Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả mối liên kết giữa cơ sở dạy nghề và doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh*, Tạp chí Lao động xã hội số xuân năm 2013, Hà Nội, 2013.

SUMMARY

In this article which sheds light on the baseline situation on the linkage in vocational training between employers and Ho Chi Minh Vocational Training College, the author wants to propose solutions to enhance effectiveness of partnership between employers and vocational training institutions in the city. These include management of partnerships among parties, relevant policies and regulations regarding reduction of taxes for employers, rewards for students, finalization of legal documents governing vocational training... Through these, the author wishes to make informed comments such that vocational training institutions can effectively perform Standard 3.2 of the vocational training accreditation criteria.